

Số: 111/2025/QĐST-HNGĐ

Nghi Sơn, ngày 30 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn thụ lý số **129/2025/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 04 năm 2025**, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị H– Sinh năm: 1987 (CCCD:03818703746)

HKTT: Thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Anh Lê Đình H1 - Sinh năm: 1986 (CCCD: 038086007536)

Địa chỉ: Thôn T, xã T, TX. N, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **22 tháng 05 năm 2025**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành **ngày 22 tháng 05 năm 2025** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị H– Sinh năm: 1987 (CCCD:03818703746)

HKTT: Thôn Đ, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị đơn: Anh Lê Đình H1 - Sinh năm: 1986 (CCCD: 038086007536)

Địa chỉ: Thôn T, xã T, TX. N, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Bùi Thị H và anh Lê Đình H1 đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị H và anh H1 thống nhất có 02 con chung là cháu: Lê Thị Thu U – Sinh ngày: 22/5/2010 và Lê Hùng C – Sinh ngày: 01/01/2020. Nay ly hôn hai bên tự nguyện thỏa thuận giao cháu Thu U và Hùng C cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng (Phù hợp với nguyện vọng của cháu U)

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh H1 không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị H.

- Về quyền đi lại thăm nom con chung: Anh H1 được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Trong trường hợp anh H1 lạm dụng quyền thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị H được quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh H1.

- Về tài sản và công nợ: Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị H và anh H1 mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Chị H được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Nghi Sơn theo biên lai số 0005948 ngày 23/04/2025 và được nhận lại 225.000 đồng theo biên lai nói trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND thị xã Nghi Sơn;
- Chi cục THADS thị xã Nghi Sơn;
- UBND xã Trường Trung, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Thị Cúc